

Số: **09** /2010/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **09** tháng **09** năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 91/2009/NĐ-CP ngày 21/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Quyết định 63/2007/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2007 của Bộ Giao thông vận tải về việc Ban hành Quy định về vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và lưu hành xe bánh xích gây hại mặt đường, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ trên đường bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Giám đốc Công an Thành phố tại Tờ trình số 1692/TTTrLN-CAHN-GTVT ngày 20/11/2009, Báo cáo thẩm định số 780/STP-VBPQ ngày 11/5/2009 và Công văn số 2146/STP-VBPQ ngày 21/12/2009 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 240/2005/QĐ-UB ngày 30/12/2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội, Quyết định 103/2006/QĐ-UBND ngày 19/06/2006 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ sung, sửa đổi một số nội dung quy định tại Quyết định 240/2005/QĐ-UB.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP; (để b/c)
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: GTVT, XD, CA, TP, TT&TT.
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ TP;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- VPUB: các PVP, GT, XD, TH, CT, TNMT;
- Các báo, đài: HNM, KTĐT, ANTD, Đài PT&THHN (để đưa tin);
- Cổng Giao tiếp điện tử HN;
- Lưu VT, GT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khôi

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động của các phương tiện giao thông
trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(ban hành kèm theo Quyết định số: **09** /2010/QĐ-UBND
ngày **02/02/2010** của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về phạm vi, thời gian hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ và loại phương tiện giao thông hạn chế hoạt động tại một số khu vực, tuyến đường trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng: là xe ô tô chở các loại hàng siêu trường, siêu trọng (hàng vượt quá giới hạn quy định cho phép về khối lượng, kích thước, thể tích khi vận chuyển nhưng không thể tháo rời, chia nhỏ).

2. Xe chuyên dùng: xe cơ giới có kết cấu và trang bị để thực hiện một chức năng, công dụng đặc biệt (như: xe máy thi công, xe hút bụi, xe cắt cây, xe tưới nước, xe hút bùn....).

3. Xe đạp đôi: xe có hai yên trở lên.

4. Đường đô thị là đường trong phạm vi địa giới hành chính nội thành, nội thị.

Đường phố là đường đô thị, gồm lòng đường và hè phố.

5. Đường bộ trong khu vực đông dân cư: là các tuyến đường, đoạn đường bộ nằm trong khu vực nội thành, nội thị và những đoạn đường bộ được xác định từ vị trí đặt biển báo hiệu “Bắt đầu khu đông dân cư” đến vị trí đặt biển báo hiệu “Hết khu đông dân cư”.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Một số nguyên tắc chung

Mọi phương tiện giao thông đường bộ hoạt động trên địa bàn Thành phố phải tuân thủ đúng Luật Giao thông đường bộ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Việc tổ chức các hoạt động giao thông phải bảo đảm tính thông suốt, trật tự, an toàn, hiệu quả.

Người tham gia giao thông, người điều khiển phương tiện giao thông phải tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

Điều 4. Phạm vi hạn chế hoạt động đối với các phương tiện giao thông

1. Phạm vi hạn chế hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ là khu vực được giới hạn bởi các tuyến đường: Phạm Văn Đồng - Phạm Hùng - Khuất Duy Tiến - Lương Thế Vinh - Nguyễn Trãi - Trần Phú (Hà Đông) - Phùng Hưng (Hà Đông) - Cầu Bươu - Phan Trọng Tuệ - Ngọc Hồi - Pháp Vân - đường dẫn và cầu Thanh Trì - Nguyễn Văn Linh - Ngô Gia Tự.

2. Trong khu vực hạn chế, một số tuyến đường các phương tiện giao thông đường bộ được hoạt động bình thường: Nguyễn Văn Cừ (đoạn từ cầu Chui đến Nguyễn Sơn), Ngọc Lâm (đoạn từ cầu Chui đến Ngô Gia Khảm), Ngô Gia Khảm, cầu Vĩnh Tuy, Nguyễn Khoái (đoạn từ cầu Vân Đồn đến Minh Khai), Minh Khai (đoạn từ Minh Khai đến Nguyễn Tam Trinh), Nguyễn Tam Trinh, Pháp Vân, Giải Phóng (đoạn từ Pháp Vân đến Kim Đồng), An Dương Vương.

Điều 5. Thời gian hoạt động của các loại phương tiện giao thông trong khu vực hạn chế

1. Các loại xe ô tô vận tải có tải trọng đến 1,25 tấn:

Cấm hoạt động từ 6h00 đến 8h30 và từ 16h30 đến 20h00 hàng ngày.

2. Các loại xe ô tô vận tải có tải trọng từ trên 1,25 tấn đến 2,5 tấn:

Cấm hoạt động từ 6h00 đến 20h00 hàng ngày.

3. Đối với các loại xe ô tô vận tải có tải trọng trên 2,5 tấn, các loại xe máy thi công, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng:

Cấm hoạt động từ 6h00 đến 21h00 hàng ngày;

Riêng đối với các loại xe ô tô tải có trọng lượng toàn bộ xe trên 10 tấn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, xe máy thi công chỉ được hoạt động từ 21h00 đến 6h00 sáng hôm sau và phải có giấy phép lưu hành đặc biệt.

4. Đối với xe ô tô khách:

a. Đối với các loại xe hợp đồng đưa đón các bộ công nhân viên, học sinh, sinh viên, xe tham quan, du lịch:

Được phép hoạt động 24h/24h hàng ngày. Các loại xe này phải có hợp đồng, phù hiệu xác định loại hình dịch vụ do Sở Giao thông Vận tải cấp theo quy định.

b. Các loại xe của lực lượng vũ trang, xe công vụ, xe phục vụ tang lễ, xe phục vụ đám cưới:

Được hoạt động 24h/24h hàng ngày.

c. Các loại xe khách liên tỉnh:

Phải đi theo luồng, tuyến và đón trả khách tại các bến xe theo đúng quy định.

5. Đối với các xe buýt:

Hoạt động theo thời gian và lộ trình theo quy định.

6. Đối với các loại xe chuyên dùng

a. Các loại xe cấp nước sinh hoạt, xe chuyên dùng giải quyết các sự cố đột xuất về điện, nước, úng ngập do mưa, lún sụt, gãy cành, đổ cây:

Được phép hoạt động 24h/24h hàng ngày.

b. Các loại xe cắt sửa cây, xe tưới nước rửa đường, xe hút bụi, xe hút phân, xe hút bùn, xe vận chuyển bùn phục vụ thoát nước, xe thu gom rác, xe và máy sửa chữa cầu đường, xe nâng đưa người làm việc trên cao:

Được phép hoạt động trên các đường phố trừ các giờ: từ 6h00 đến 8h30 và từ 16h30 đến 20h00.

c. Xe chở thực phẩm tươi sống trọng tải đến 2,5 tấn:

Được hoạt động trên các đường phố, trừ các giờ: từ 6h00 đến 8h30 và từ 16h30 đến 20h00.

d. Xe vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện, báo chí bằng đường bộ, xe chở tiền, vàng bạc, ngoại tệ:

Được phép hoạt động 24h/24h hàng ngày.

e. Các loại xe chuyên dùng vận chuyển rác, xe thu gom rác đẩy tay (trừ xe tham gia tổng vệ sinh phục vụ nhiệm vụ đột xuất), xe chở lương thực:

Chỉ được phép hoạt động trên các đường phố từ 19h00 đến 6h00 sáng hôm sau.

Số lượng xe vận chuyển rác ban ngày do Sở Giao thông Vận tải cấp theo đề nghị của Sở Xây dựng trong các trường hợp cần thiết. Nghiêm cấm các xe thu gom rác tập trung tại các vị trí không đúng quy định. Các vị trí tập kết xe thu gom rác do UBND các quận, huyện, thị xã đề nghị và được sự chấp thuận của Sở Giao thông Vận tải và Công an thành phố.

Điều 6. Các phương tiện giao thông bị hạn chế hoạt động trên các tuyến đường:

1. Cấm các loại xe lambrô, công nông, máy trộn bê tông tự hành hoạt động trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, các tuyến đường bộ trong khu vực đông dân cư.

2. Cấm sử dụng các loại xe mô tô ba bánh dùng để kinh doanh chở khách và hàng hoá.

3. Cấm các loại xe lôi hoặc đẩy, xe đạp đôi.

4. Cấm các loại xe: Xe súc vật kéo, xe người kéo, xe đẩy tay (trừ xe của người tàn tật, xe nôi trẻ em), xe đạp thô hoạt động trong khu vực hạn chế nêu tại khoản 1 Điều 4, trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, các tuyến đường bộ trong khu vực đông dân cư. Đối với xe gom bùn cống ngang được phép hoạt động, trừ các giờ: từ 6h00 đến 9h00, từ 16h00 đến 20h00.

5. Cấm các loại xe xích lô hoạt động trên các tuyến giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội. Riêng hoạt động của xe xích lô phục vụ hoạt động du lịch sẽ được điều chỉnh bằng quy định khác.

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 7. Xử lý vi phạm

Mọi hành vi vi phạm Quy định này sẽ bị xử lý theo các quy định của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính, các Nghị định của Chính phủ và văn bản khác của Nhà nước liên quan đến xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Phân công trách nhiệm

1. Sở Giao thông Vận tải có trách nhiệm

a. Tổ chức kiểm tra, cấm biển báo giao thông theo quy định trên.

Tổ chức phân luồng và bố trí xe khách liên tỉnh vào các bến trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định.

b. Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

c. Tổ chức việc cấp phép lưu hành đặc biệt cho các xe ô tô tải có trọng lượng toàn bộ xe trên 10 tấn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, xe chuyên dùng, xe máy thi công theo quy định.

d. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền hướng dẫn thực hiện.

2. Công an thành phố có trách nhiệm

a. Chỉ đạo các lực lượng chức năng hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định này theo thẩm quyền.

b. Tổ chức cấp phép cho các xe ô tô tải có trọng lượng toàn bộ xe đến 10 tấn, ô tô khách (trừ các loại xe nêu tại điểm a khoản 4 Điều 5 của quy định này) vào các đường, phố cấm và hoạt động trái thời gian quy định.

c. Phối hợp, hỗ trợ Sở Giao thông vận tải giám sát thực hiện Quy định này.

3. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện, thị xã

a. Phối hợp, hỗ trợ Sở Giao thông Vận tải, Công an thành phố thực hiện Quy định này.

b. Đề xuất, quy hoạch các vị trí tập kết xe thu gom rác, phế thải trên địa bàn quản lý.



Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Sở Giao thông Vận tải, Công an thành phố, các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã và UBND phường, xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, Sở Giao thông vận tải và Công an thành phố có trách nhiệm tổng hợp, trình UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Khôi